

Báo cáo chuyên đề

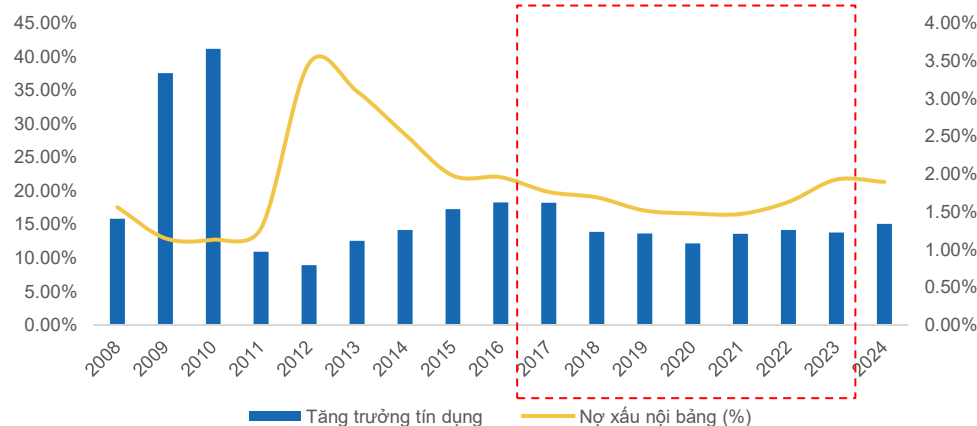
Luật hóa Nghị quyết 42 và tác động lên ngành Ngân hàng



Nghị quyết 42/2017/QH14 – Bối cảnh ra đời và tác động

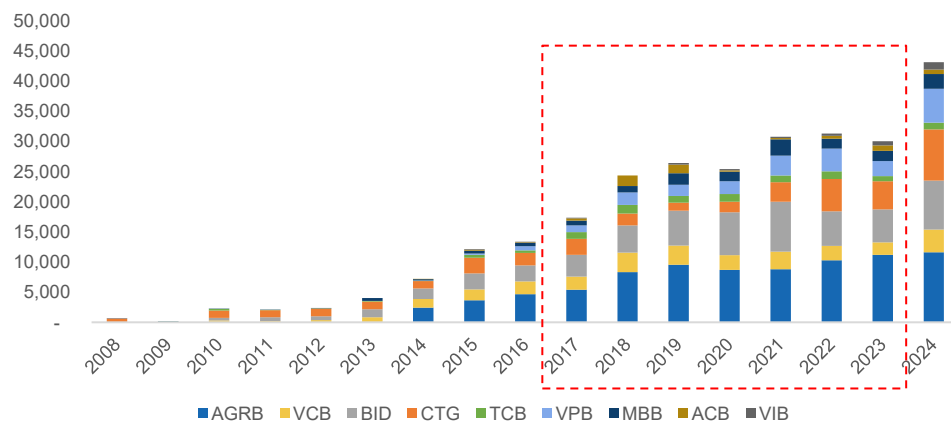
- Trong bối cảnh nợ xấu trong hệ thống ngân hàng Việt Nam gia tăng mạnh giai đoạn 2011–2012, đặc biệt sau giai đoạn tăng trưởng nóng tín dụng 2007–2010, Ngân hàng Nhà nước buộc phải thành lập VAMC (Công ty Quản lý tài sản của các TCTD Việt Nam) vào năm 2013 như một giải pháp tình thế để “gom nợ xấu” khỏi bảng cân đối của các ngân hàng. Tuy nhiên, trong nhiều năm sau đó, VAMC chỉ có thể mua nợ xấu bằng trái phiếu đặc biệt mà không có công cụ pháp lý đủ mạnh để xử lý hoặc thu hồi tài sản đảm bảo, khiến tiến độ xử lý nợ bị chậm trễ và thiếu hiệu quả.
- Trước tình hình đó, Nghị quyết 42/2017/QH14 được ban hành như một “cú huych chính sách” trong bối cảnh đặc biệt, tạo ra hành lang pháp lý thí điểm, giúp các tổ chức tín dụng có thể xử lý nhanh hơn các khoản nợ xấu, đặc biệt là thông qua quyền thu giữ tài sản bảo đảm, rút gọn thủ tục tố tụng, và ưu tiên thanh toán cho ngân hàng trong quá trình xử lý tài sản.
- Một điểm đột phá quan trọng của Nghị quyết 42 là cho phép các tổ chức tín dụng bán khoản nợ xấu theo cơ chế giá thị trường, thay vì phải bán theo giá ghi sổ, qua đó phản ánh đúng giá trị thực của khoản nợ và tăng tính thanh khoản trên thị trường mua bán nợ. Ngoài ra, Nghị quyết này cũng gỡ bỏ rào cản pháp lý lớn cho khối ngân hàng thương mại nhà nước khi xử lý nợ xấu, vốn trước đây luôn lo ngại rủi ro làm “thất thoát tài sản nhà nước” khi bán nợ dưới giá trị sổ sách.

Tăng trưởng tín dụng và tỷ lệ nợ xấu nội bảng ngành ngân hàng



Nguồn: GSO, NHSV Research tổng hợp

Thu nhập từ xử lý nợ xấu của các ngân hàng



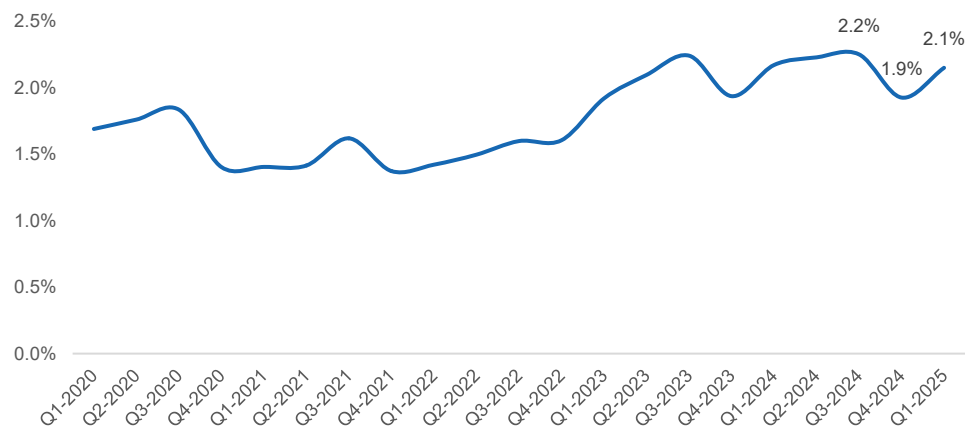
Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research tổng hợp

Sự cần thiết phải luật hóa một số nội dung trong Nghị quyết 42

Sau hơn 6 năm thí điểm, Nghị quyết 42 đã chính thức hết hiệu lực kể từ ngày 31/12/2023. Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, việc luật hóa các nội dung cốt lõi của Nghị quyết trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết bởi:

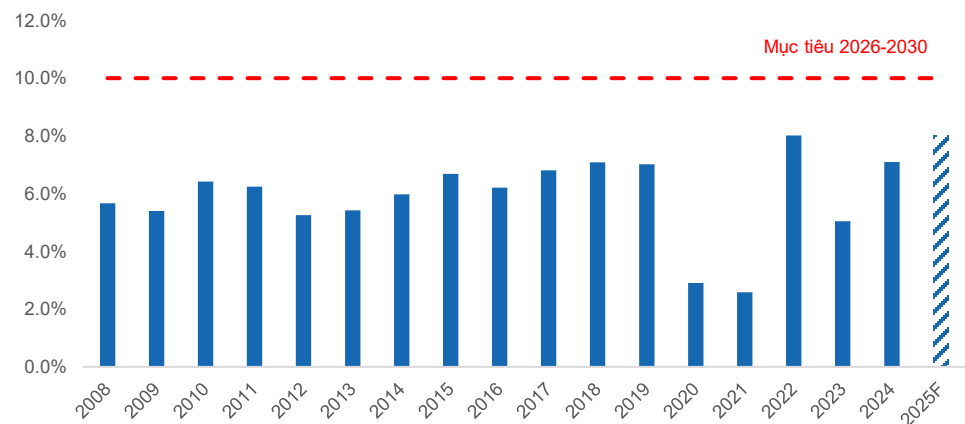
- Tỷ lệ nợ xấu toàn ngành duy trì ở mức cao trong năm 2025, tiếp tục tăng so với cuối năm trước (tỷ lệ nợ xấu nội bảng bình quân toàn ngành ước tính khoảng 2.1% đến cuối Q1-2025).
- Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% trong năm 2025 và trên 10% trong giai đoạn 2026–2030, trong đó khu vực ngân hàng tiếp tục đóng vai trò đòn bẩy quan trọng thúc đẩy đầu tư – tiêu dùng – sản xuất.
- Luật hóa các quy định tại Nghị quyết 42 còn giúp rút ngắn thời gian thu hồi nợ, giảm chi phí trích lập dự phòng, kiểm soát rủi ro tốt hơn. Khi chi phí rủi ro giảm, ngân hàng có nhiều dư địa để giảm lãi suất, từ đó hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn với chi phí thấp hơn, phù hợp với chỉ đạo xuyên suốt của Chính phủ.

Tỷ lệ nợ xấu nội bảng ngành ngân hàng theo quý



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research tổng hợp

Tăng trưởng GDP mục tiêu 2025-2030 của Việt Nam

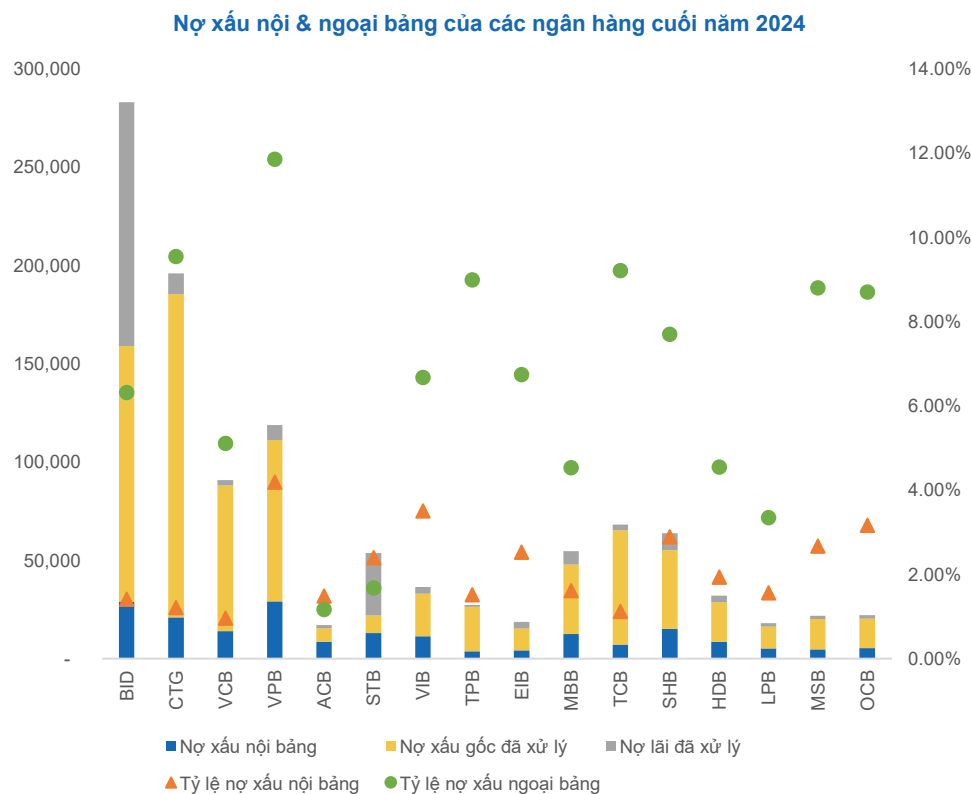


Nguồn: GSO, NHSV Research tổng hợp

3 nhóm ngân hàng được hưởng lợi lớn nhất sau khi Luật TCTD sửa đổi được thông qua

Việc luật hóa một số nội dung quan trọng của Nghị quyết 42 trong Luật Các Tổ chức tín dụng (sửa đổi) mang lại tác động toàn diện lên hệ thống ngân hàng. Tuy nhiên, theo chúng tôi đánh giá, 3 nhóm ngân hàng sau sẽ được hưởng lợi rõ nét nhất, bao gồm:

- **Nhóm ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu nội và ngoại bảng cao** như BID, CTG, VPB, TCB, TPB, SHB,...: Việc đơn giản hóa quy trình xử lý tài sản bảo đảm giúp giảm nhanh nợ xấu nội – ngoại bảng, giải phóng tài sản thế chấp đang bị “đóng băng”.
- **Nhóm ngân hàng tham gia tái cơ cấu ngân hàng 0 đồng** gồm có VCB, MBB, VPB, HDB: Việc luật hóa giúp đẩy nhanh quá trình tái cấu trúc các tổ chức tín dụng yếu kém, tiết kiệm chi phí xử lý nợ xấu và sớm có đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của các ngân hàng nhận chuyển giao.
- **Nhóm ngân hàng cho vay bán lẻ** như VPB, TPB, ACB, VIB...: Đây là nhóm ngân hàng có nhiều khoản vay nhỏ, phi tài sản đảm bảo hoặc tài sản có giá trị thấp. Nếu phải xử lý theo quy trình khởi kiện – thi hành án như trước, chi phí xử lý sẽ rất lớn. Cơ chế thu giữ tài sản đảm bảo và rút gọn thủ tục sẽ giúp nhóm này tiết kiệm đáng kể chi phí khi thu hồi nợ.



Nguồn: Các ngân hàng, NHSV Research tổng hợp

I. Những thay đổi nổi bật của Nghị quyết 42/2017/QH14 so với trước đó

Nội dung	Trước NQ42	Sau khi ban hành NQ42 (2017)
Thu giữ tài sản bảo đảm	Không có cơ sở pháp lý rõ ràng. Phải kiện ra tòa, mất thời gian.	Lần đầu tiên cho phép tổ chức tín dụng thu giữ tài sản bảo đảm nếu có thỏa thuận trong hợp đồng.
Hỗ trợ từ cơ quan công quyền	Không bắt buộc. Chính quyền, công an thường ngại can thiệp.	Chính quyền, công an có trách nhiệm phối hợp thu giữ tài sản bảo đảm .
Mua bán nợ xấu	Phải định giá, tuân thủ giá trị sổ sách.	Cho phép mua bán nợ theo giá thị trường , không cần theo giá sổ sách.
Ưu tiên thanh toán	Không rõ thứ tự ưu tiên giữa nghĩa vụ nợ.	Quy định ưu tiên thanh toán khoản nợ của tổ chức tín dụng khi xử lý tài sản bảo đảm.
Tài sản đang kê biên, bị xử lý hình sự	Không xử lý được nếu tài sản đang bị kê biên hoặc liên quan vụ án.	Có cơ chế đề nghị giải tỏa kê biên để xử lý tài sản nếu không ảnh hưởng tố tụng.

II. Những thay đổi chính của Luật Các TCTD (sửa đổi 27/06/2025) so với Nghị quyết 42

Nội dung	Nghị quyết 42 (thí điểm)	Luật TCTD sửa đổi 2025 (chính thức)
Cơ sở pháp lý	Nghị quyết có thời hạn (ban đầu 5 năm, gia hạn đến 2023).	Luật hóa thành quy định ổn định, lâu dài trong hệ thống pháp luật.
Quyền thu giữ tài sản	Cho phép thu giữ nếu có thỏa thuận, có hỗ trợ của công an.	Quy định chi tiết hơn tại Điều 198a : thủ tục công khai trước khi thu giữ, điều kiện rõ ràng.
Công khai thông tin thu giữ	Không bắt buộc công khai trước.	Bắt buộc niêm yết thông tin, gửi chính quyền địa phương, thông báo trước 15 ngày.
Tài sản đang bị kê biên	Có thể đề nghị giải tỏa kê biên.	Quy định cụ thể tại Điều 198b điều kiện xử lý tài sản đang bị kê biên.
Tài sản là vật chứng vụ án	Không điều chỉnh rõ.	Điều 198c : quy định rõ cơ chế hoàn trả vật chứng để xử lý nợ.
Cho vay đặc biệt (lãi suất 0%)	Không đề cập.	Bổ sung quy định NHNN được quyền cho vay đặc biệt , thay vì phải trình Thủ tướng.

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.